

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA THỊ TRẤN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Hương

Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 14/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn C**

Sinh ngày: 05/5/1984 tại huyện B, Cao Bằng

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, thị trấn Xã P, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ học vấn: Không (mù chữ)

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lý Văn K (Đã chết)

Con bà: Lý Mùi N (Đã chết)

Vợ: Lý Mùi P, sinh năm 1982, nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Xóm C, thị trấn Xã P, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005.

Anh chị em: Bị cáo có 06 anh, chị em. Bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Văn B**

Sinh ngày: 19/6/1968 tại huyện V, Hải Phòng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 5, thị trấn R, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ học vấn: 2/10 phổ thông

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vũ Văn B, sinh năm 1940

Trú tại: Tổ dân phố 5 thị trấn R, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Con bà: Nguyễn Thị N (Đã chết).

Vợ: Trương Thị S, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Không.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn R, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998.

Anh chị em: Bị cáo có 06 anh, chị em. Bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 15 phút ngày 17/10/2019 tổ công tác Ban Công an thị trấn X, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện tại khu vực vườn trúc sau trạm điện phê rô thuộc tổ 1 thị trấn X có hai người đàn ông có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính. Lợi dụng sơ hở một đối tượng đã bỏ chạy đến cổng lò phê rô thì bị bắt, đối tượng vứt thị trấn xuống đất nhiều tờ tiền gồm nhiều mệnh giá cụ thể: 03 tờ mệnh giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*), 05 tờ mệnh giá 50.000,đ (*Năm mươi nghìn đồng*), 02 tờ mệnh giá 20.000,đ (*Hai mươi nghìn đồng*), 04 tờ mệnh giá 10.000,đ (*Mười nghìn đồng*), tổng số tiền có giá trị là 630.000,đ (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*). Qua kiểm tra, đối tượng có tên Lý Văn C, sinh năm 1984

trú tại: P, B, Cao Bằng, phát hiện và thu giữ trong người C 01 điện thoại di động màu đen, viền trắng, nhãn hiệu mobell, số imel: 81012300082225 (loại điện thoại cũ đã qua sử dụng). Tiến hành kiểm tra trên người đàn ông còn lại xác định là Vũ Văn B, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn R, huyện B, tỉnh Cao Bằng, phát hiện và thu giữ trong túi quần vải bên phải, đằng trước B đang mặc có 01 túi nilon màu trắng (vỏ của bao thuốc lá), bên trong có chứa 04 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, cả 04 gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng. Theo lời khai của B số chất bột màu trắng này là Heroine. Phát hiện trong túi quần bên phải B đang mặc có 313.000,đ,(*Ba trăm mười ba nghìn đồng*), trong túi áo ngực phía trước, bên phải có 01 điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Mastel, số imel: 358246093915046. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ tất cả số vật chứng theo quy định và đưa cả hai đối tượng về Công an huyện điều tra, làm rõ.

Theo Biên bản mở niêm phong cân thị trấn xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 17/10/2019 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Cao Bằng xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn B bắt ngày 17/10/2019 có khối lượng tịnh là **0,1022g**.

Tại Bản Kết luận giám định số 269/GĐMT ngày 31/10/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột gửi giám định vụ Vũ Văn B bắt ngày 17/10/2019 tại tổ 1 thị trấn X, Nguyên Bình, Cao Bằng là ma túy, loại Heroine*”.

Căn cứ các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập được xác định Lý Văn C và Vũ Văn B là các đối tượng nghiện ma túy. Ngày 16/10/2019 C ra thị trấn X mua ma túy với một người đàn ông lạ mặt tại tổ 1 thị trấn X hết 350.000,đ (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) được 06 gói nhỏ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và nếu có người hỏi thì bán lại kiếm lời. C đã sử dụng hết 02 gói ma túy. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 17/10/2019 Vũ Văn B đi từ nhà vào thị trấn X để tìm mua ma túy về sử dụng. B gặp C tại khu vực rừng trúc sau lò phê rô thuộc tổ 1 thị trấn X nên B đã hỏi mua ma túy với C. C đồng ý bán lại cho B 04 gói ma túy còn lại của mình với giá 400.000,đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). B đưa cho C 03 tờ tiền mệnh giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*) và 02 tờ mệnh giá 50.000,đ (*Năm mươi nghìn đồng*). Khi hai đối tượng vừa trao đổi xong thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, C bỏ chạy nhưng đã bị tổ Công tác Công an thị trấn X bắt giữ và thu được số tiền là 630.000,đ (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ trên người Vũ Văn B ngày 17/10/2019, quá trình điều tra C khai nhận mua với một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSNB ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Vũ Văn B phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Căn cứ vào chứng cứ có trong vụ án và thái độ thành khẩn khai báo của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Đối với bị cáo Lý Văn C:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 251 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lý Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự thị trấn Xử phạt bị cáo Lý Văn C từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Đối với bị cáo Vũ Văn B:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự thị trấn Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng thị trấn Xét thị trấn Xử:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000,đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) do bị cáo C bán ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo C 230.000,đ (*Hai trăm ba mươi nghìn đồng*) là tiền bị cáo đi làm thuê và 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viền trắng, nhãn hiệu Mobell, số imel: 810123600082, loại điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn B số tiền 313.000,đ (*Ba trăm mười ba nghìn đồng*) và 01 chiếc điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Masstel, số imel 358246093915046.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lý Văn C và Vũ Văn B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng các bị cáo đều thị trấn Xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở thị trấn Xem thị trấn Xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng thị trấn Xét thị trấn Xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thị trấn Xét thị trấn Xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn C và bị cáo Vũ Văn B không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung: Các bị cáo là những người nghiện ma túy nên ngày 16/10/2019 C ra thị trấn X mua 06 gói ma túy hết 350.000,đ (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) đã sử dụng hết 02 gói. Còn lại 04 gói C bán cho B vào sáng ngày 17/10/2019. Bị cáo B cũng thừa nhận, sáng ngày 17/10/2019 được mua với C 04 gói ma túy với giá 400.000,đ (*Bốn trăm nghìn đồng*), số ma túy bị thu giữ có khối lượng 0,1022 gam. Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/10/2019, Kết luận giám định số 269/GĐMT ngày 31/10/2019 và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lý Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251, truy tố bị cáo Vũ Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo C không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức thị trấn Xã hội biết rõ Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, sử dụng trái trái phép chất ma túy và xử phạt rất nặng đối với hành vi cũng như loại tội phạm này. Nhưng do háo hức nên mua ma túy để sử dụng cho bản thân vừa bán lại kiếm lời.

Bị cáo Vũ Văn B chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên do không có lập trường và bản lĩnh rèn luyện bản thân, nghiện ma túy nên có hành vi mua ma túy về sử dụng dẫn đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án. Hành vi này là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm. Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống thị trấn Xã hội một thời gian nhất định, để các bị cáo có đủ điều kiện cải tạo, học tập trở thành công dân lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ được của đối tượng Vũ Văn B, SN: 1968 tại: Tổ 1 thị trấn X, Nguyên Bình, Cao Bằng ngày 17/10/2019” (vật chứng hoàn lại sau khi cân xác định khối lượng ngày 17/10/2019), mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 (Bốn) hình dấu giáp lai của CQCSĐT công an tỉnh Cao Bằng là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 230.000,đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) được thị trấn Xác định là tiền do bị cáo Lý Văn C đi làm thuê mà có; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viền trắng, nhãn hiệu Mobell, có số imel: 810123600082225, điện thoại cũ đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lý Văn C.

Đối với số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo C bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 313.000,đ (*Ba trăm mười ba nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số imel: 358246093915046 cần trả lại cho bị cáo Vũ Văn B.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lý Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Bị cáo Vũ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng pháp luật:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 thị trấn Xử phạt bị cáo Lý Văn C 24 (*hai mươi tư*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 17/10/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 thị trấn Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 12 (*mười hai*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 17/10/2019.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ được của đối tượng Vũ Văn B, SN: 1968 tại: Tổ 1 thị trấn X, huyện B, Cao Bằng ngày 17/10/2019” (vật chứng hoàn lại sau khi cân thị trấn Xác định khối lượng ngày 17/10/2019), mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 (*Bốn*) hình dấu giáp lai của CQCSĐT công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000,đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo C bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo Lý Văn C số tiền 230.000,đ (*Hai trăm ba mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viền trắng, nhãn hiệu Mobell, có số imel: 810123600082225, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn B số tiền 313.000,đ (*Ba trăm mười ba nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số imel: 358246093915046, điện thoại cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án .

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 05 ngày 15/11/2019 giữa cơ quan Thi hành án dân sự và cơ quan công an huyện.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lý Văn C, Vũ Văn B mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án thị trấn Xử sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- UBND xã P;
- UBND thị trấn R;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

**T/M HỘI ĐỒNG THỊ TRẦN XÉT THỊ
TRẦN XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Thu Lịch